

Số: /QĐ-TTĐD&CSNCC

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC
NGƯỜI CÓ CÔNG TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Quyết định số 2058/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND tỉnh về việc điều chuyển chức năng, nhiệm vụ, tổ chức lại Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công - Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa thành Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1803/QĐ-SLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-SLĐTBXH ngày 17/01/2024 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024 thực hiện Pháp lệnh ưu đãi Người có công với cách mạng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công tỉnh Khánh Hòa.

(Đính kèm biểu mẫu 02)

Điều 2. Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp, Trưởng phòng nghiệp vụ và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, P.HC-TH.

GIÁM ĐỐC

Trần Thị Ngọc Thùy



TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC NGƯỜI CÓ CÔNG

Chương: 024-424

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 20/QĐ-TTĐD&CSNCC ngày 17/01/2024 của Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công tỉnh Khánh Hòa)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.873,100
I	Nguồn ngân sách trong nước	2.873,100
1	Chi bảo đảm xã hội (424)	1.704
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ - Mã nguồn 13	1.405
	- Kinh phí tiền lương theo nghị định 38/2019/NĐ-CP	1.206
	- Kinh phí hoạt động theo định mức	199
1.2	Kinh phí thực hiện CCTL - Mã nguồn 14	22
	- 10% tiết kiệm tạo nguồn CCTL	22
1.3	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ - Mã nguồn 12	277
	- Bổ sung chế độ Lễ, Tết Nguyên đán	29
	- Quà tết và chi đối tượng	208
	- Kinh phí duy trì trang thông tin điện tử	40
1.4	Kinh phí chi chính sách và hoạt động phục vụ người có công với cách mạng. (024)	1.169,100
	I. Chi trả các loại trợ cấp, chế độ ưu đãi thường xuyên - Mã nguồn 17	94,600
	1. Chi trả các loại trợ cấp trợ cấp ưu đãi thường xuyên - Mã nguồn 17	60,600
	2. Trang cấp DCCH và phương tiện trợ giúp cho người có công - Mã nguồn 17	
	3. Chi hỗ trợ chăm sóc y tế, phục hồi sức khỏe tại các cơ sở nuôi dưỡng, thanh toán dịch vụ ngoại quỹ BHYT và điều dưỡng NCC với cách mạng	34,0
	+ Hỗ trợ chăm sóc y tế, phục hồi sức khỏe tại các cơ sở nuôi dưỡng, thanh toán dịch vụ ngoại quỹ BHYT	34,0
	+ Điều dưỡng phục hồi sức khỏe	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
	II. Chi trả trợ cấp 01 lần - Mã nguồn 17	
	III. Chi công việc - Mã nguồn 29	1.074,500
	1. Hỗ trợ phục vụ công tác điều dưỡng tập trung	40,5
	2. Chi hỗ trợ hoạt động các cơ sở nuôi dưỡng thương binh và điều dưỡng NCC với cách mạng	1.014
	- Hỗ trợ phục vụ công tác nuôi dưỡng NCC	14
	- Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị nuôi dưỡng, điều dưỡng NCC	1.000
	3. Chi công tác Mộ và Nghĩa trang liệt sỹ	
	4. Chi cho công tác quản lý	20
2	Chi sự nghiệp y tế	0
	Hỗ trợ kinh phí mua thẻ BHYT cho đối tượng người có công	